TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 108 /2022/HS-ST
Ngày 26 tháng 10 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH – TỈNH CAO BẰNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông La Văn Viên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Xuân và Ông Hoàng Văn Học.

Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 111/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Sơn H; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 21/4/1983 tại xã C, huyện K, tỉnh CB.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm N2, xã C, huyện K, tỉnh B; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Nông Sơn T con bà: Nguyễn Thị L (đã chết); Vợ: Bế Thị T1 và 02 con: Con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 10/5/2021, bị Công an xã C, huyện K, tỉnh B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản.;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 21/7/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (*Có mặt).*

- Bị hại:

1. Lã Văn D, sinh năm 1966;

Chỗ ở hiện nay: N1, xã C, huyện K, tỉnh B (Có mặt).

2, Nông Ngọc S, sinh năm 1991;

Chỗ ở hiện nay: xóm L, xã Q, huyện K, tỉnh B (Vắng mặt) có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1, Nông Văn B1, sinh năm 1969; Chỗ ở hiện nay: A, C, K, B (Vắng mặt).

2, Đỗ Thị Thanh I, sinh năm 1963; Chỗ ở hiện nay: X, thị trấn TL, huyện K, tỉnh B (Vắng mặt). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 10/5/2022, Công an xã C, huyện K nhận được đơn trình báo của ông Lã Văn D, sinh năm 1966, trú tại xóm T1, xã C, huyện K, tỉnh B và anh Nông Ngọc S, sinh năm 1991, trú tại xóm L, xã Q, huyện K, tỉnh B về việc bị mất trộm tại sản tại xóm A, xã C, huyện K, tỉnh B. Hồi 14 giờ cùng ngày 10/5/2022, Công an xã C làm nhiệm vụ tại xóm KL, xã C, huyện K, tỉnh B phát hiện Nông Sơn H, sinh năm 1983, trú tại xóm T 2, xã C, huyện K, tỉnh B đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave@, biển kiểm soát 11F5 – 1271 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện trên giá để đồ phía trước của xe mô tô H đang điều khiển có 01 bao tải dứa màu trắng, mở bên trong có 36 thanh sắt có kích thước dài 0,1mét đến 0,8mét với nhiều kích cỡ khác nhau. Nông Sơn H khai các thanh sắt kể trên là do H trộm cắp tại ngôi nhà đang xây dựng của ông Lã Văn D thuộc xóm A, xã C, huyện K, tỉnh B vào hồi 13 giờ ngày 10/5/2022.

Quá trình điều tra Nông Sơn H khai nhận: H có 01 tiền sự, ngày 10/5/2021, bị Công an xã C, huyện K xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản. Đến ngày 08,09 và 10/5/2022, Nông Sơn H lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tổng cộng 03 lần.

Lần 01: Khoảng 14 giờ ngày 08/5/2022, Nông Sơn H đi bộ từ thị trấn TL, huyện K về hướng xóm KL, xã C, huyện K với mục đích tìm tài sản có giá trị để trộm cắp khi đến nhà anh Hoàng Xuân O tại xóm A, xã C, huyện K, tỉnh B, thấy có các ống sắt là dụng cụ dùng để khoan giếng của anh Nông Ngọc S dựng ở tường nhà. Lợi dụng không có ai trông coi, H trộm lấy 02 ống sắt rồi vác ra bờ sông sau nhà văn hóa xóm ĐC (cũ) cất giấu. Sau đó, H đi bộ lên chợ trung tâm thị trấn TL mượn xe mô tô của một người nghiện không quen biết. H điều khiển xe quay về vị trí cất giấu chở 02 ống sắt đã trộm được đến cửa hàng thu mua phế liệu của bà Đỗ Thị Thanh I tại X, thị trấn TL, huyện K bán được 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Lần 02: Khoảng 15 giờ ngày 09/5/2022, H tiếp tục đến nhà anh Hoàng Xuân O trộm cắp 03 ống sắt đem đi cất giấu. Sau đó H mang đi bán cho bà Đỗ Thị Thanh I được 230.000 đồng (hai trăm ba mươi nghìn đồng).

Số tiền bắt các ống sắt nêu trên, H đã mua ma túy về sử dụng hết.

Lần 03: Khoảng 13 giờ ngày 10/5/2022, H đi bộ từ thị trấn TL đến nhà ông Lã Văn D đang xây dựng tại xóm A, xã C, huyện K. Quan sát không thấy ai trông coi, H đi vào trong nhà, thấy có các thanh sắt và bao tải H nhặt các thanh sắt cho vào bao tải rồi vác bao tải đến nhà văn hóa xóm Đoỏng Có (cũ) giấu ở đằng sau nhà văn hóa. Sau đó, H đi mượn xe mô tô của Nông Văn B1, trú tại xóm A, xã C, huyện K chở bao tải chứa các thanh sắt đi bán. Khi đến địa phận xóm KL, xã C, huyện K thì bị Công an xã phát hiện.

Tại kết luận định giá tài sản số 36 ngày 10/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận: Giá trị của 05 thanh kim loại (cần mũi khoan giếng) tại thời điểm ngày 09/5/2022 là 418.500 đồng (bốn trăm mười tám nghìn năm trăm đồng). Giá trị của 36 thanh kim loại dạng xoắn tại thời điểm ngày 10/5/2022 là 182.250 đồng (một trăm tám mươi hai nghìn hai trăm năm mươi đồng).

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, xét thấy việc trả lại vật chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án ngày 08/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại 36 thanh sắt có kích thước dài từ 0,1m đến 0,8m với nhiều kích cỡ khác nhau; 05 thanh kim loại dạng ống thẳng, hai đầu đều có gen xoắn để nối với nhau; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave @, biển kiểm soát 11 F5 – 1271, xe đã cũ, qua sử dụng cho anh Lã Văn D, Nông Ngọc S và Nông Văn B1 là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị hại anh Lã Văn D trình bày: Khoảng 14 giờ ngày 10/5/2022 tôi kiểm tra phát hiện bị mất trộm nhiều thanh sắt xoắn, đã được cắt nhiều đoạn dài từ 0,1m đến 0,8m, nay tôi đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm.

Tại Cơ quan Điều tra bị hại anh Nông Ngọc S trình bày: Ngày 05/5/2022 tôi nhận khoan giếng gia cho đình anh Hoàng Xuân O trú tại xóm A, C, K, B. để máy móc và 28 ống sắt dùng để khoan giếng để ở nhà anh O. Ngày 10/5/2022 tôi ra kiểm tra máy móc phát hiện bị mất trộm 05 ống sắt mà trước đó tôi để cạnh nhà. Sau khi mất trộm tôi đã đến Công an xã C trình báo. Tài sản bị mất trộm 05 ống sắt có kích thước ống phi 45, độ dày 05 mi li mét, có chiều dài từ 1,8m đến 2,2m lúc mua mỗi ống có giá trị 750.000đ. Hiện nay tôi đã nhận lại đủ không ý kiến gì thêm.

Tại Cơ quan điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Văn B1 trình bày: Khoảng 14 giờ 30 ngày 10/5/2022, tôi (B1) điều khiển xe mô tô từ xóm KL, C về nhà tôi để xe trước sân nhà, không rút chìa khóa khỏi ổ rồi đi chăn trâu ngoài ruộng, khoảng 10 phút sau thì có Nông Sơn H trú tại xóm T 2, C đứng ở đường gọi tôi từ xa chú B1 cho mượn xe một tí, tôi trả lời đi rồi về nhanh đấy. Sau đó H điều khiển xe mô tô của tôi. Khi H mượn xe tôi để chở tài sản trộm cắp tôi không biết, nếu

biết thì đã không cho mượn xe. Hiện nay B1 đã nhận được xe mô tô không có ý kiến gì.

Tại Cơ quan điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị Thanh I trình bày: Khoảng 17 giờ 30 ngày 08/5/2022 tôi (I) đang ở nhà thì có một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) đi xe mô tô đến hỏi bán sắt vụn của gia đình tôi không mở ra kiểm tra và cân lên được 23,5 kg tôi trả tiền cho người đàn ông trên 230.000đ. Sau khi trả xong tiền người đàn ông này đi xe luôn. Đến ngày 09/5/2022 người đàn ông chiều 08/5/2022 lại đến bán sắt vụn để trong một bọc dài tôi cũng không mở ra để kiểm tra rồi cân lên được 20 kg tôi trả tiền với giá 200.000đ. Đến chiều 16 giờ ngày 10/5/2022 Công an đến làm việc và có đưa theo một người đàn ông đến bán sắt cho tôi chiều 08/5/2022 tên là Nông Sơn H lúc này tôi mới biết.

Bản cáo trạng số 114/CT -VKSTK ngày 05 tháng 10 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh truy tố bị cáo Nông Sơn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Sơn H thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Mục đích trộm cắp tài sản là để có tiền mua ma túy về sử dụng.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 24/10/2022 bị hại Nông Ngọc S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Văn B1 xác nhận đã được trả lại tài sản không yêu cầu gì thêm; về hình phạt đề nghị xử lý bị cáo theo pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt ngày 24/10/2022 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Thị Thanh I thừa nhận không biết tài sản mua với bị cáo là tài sản trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền đã bỏ ra để mua tài sản trộm cắp với bị cáo.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Sơn H Phạm tội "*Trộm cắp tài sản";*

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nông Sơn H với mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nguồn thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: xác nhận bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Buộc bị cáo Nông Sơn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sung công quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Nông Sơn H nhận tội được thể hiện như sau:

Trong các ngày 08,09 và 10/5/2021, Nông Sơn Hiến có hành vi trộm cắp tài sản của anh Nông Ngọc S, trú tại xóm A, xã C, huyện K, tỉnh B 02 lần, lấy được 05 thanh kim loại có giá trị 418.500 đồng; trộm của anh Lã văn D 01 lần, lấy được 36 thanh kim loại có trị giá 182.250 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 600.750 đồng (sáu trăm nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

Xét lời khai nhận tội của bị cáo, đã khai tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ trên, Hội đồng xét xử khẳng định bị cáo Nông Sơn H đã phạm tội trộm cắp tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố đối với bị cáo Nông Sơn H phạm tội trộm cắp tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sự hiểu biết pháp luật nhưng do bản thân nghiện ma túy đã bất chấp quy định của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Cần xử lý mức án tương xứng với hành vi phạm tội.

Đối với Đỗ Thị Thanh I, khi mua các thanh kim loại với Nông Sơn H không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không đề nghị xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo*:

Trước khi phạm tội bị cáo có 01 tiền sự. Ngày 10/5/2021, bị Công an xã C, huyện K, tỉnh B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn dẫn thân vào con đường phạm tội Bị cáo Nông Sơn H thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Mục đích trộm cắp tài sản là để có tiền mua ma túy về sử dụng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tình tiết tăng nặng không có. Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Sơn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 173, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị hại Lã Văn D, Nông Ngọc S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Văn B1 đã nhận đủ tài sản không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bà Đỗ Thị Thanh I không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo Nông Sơn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Sơn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Sơn H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/7/2022.

3. *Về án phí***:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nông Sơn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Nông Ngọc S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Văn B1, Đỗ Thị Thanh I vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh B, Phòng kiểm tra Nghiệp vụ TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện Trùng Khánh;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- THADS-huyện Trùng Khánh;
- UBND thị trấn TL;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA hình sự; Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

La Văn Viên